

Số: /KH-UBND

Quảng Trị, ngày tháng năm 2025

KẾ HOẠCH
Triển khai thực hiện Đề án phát triển du lịch cộng đồng
trên địa bàn tỉnh Quảng Trị

Căn cứ Quyết định số 3222/QĐ-BVHTTDL ngày 30/10/2024 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về Phê duyệt Đề án phát triển du lịch cộng đồng tại Việt Nam, UBND tỉnh Quảng Trị xây dựng Kế hoạch thực hiện Đề án phát triển du lịch cộng đồng trên địa bàn tỉnh Quảng Trị, gồm những nội dung như sau:

I. QUAN ĐIỂM, MỤC TIÊU

1. Quan điểm

- Phát triển du lịch cộng đồng bền vững, phù hợp với chiến lược, quy hoạch phát triển du lịch, chiến lược phát triển sản phẩm du lịch, an ninh, quốc phòng và trật tự xã hội; phát huy giá trị lợi thế tự nhiên, tài nguyên, thiên nhiên, di tích lịch sử, danh lam thắng cảnh; góp phần giữ gìn và bảo tồn bản sắc văn hóa, cảnh quan, không gian và bảo vệ môi trường.

- Phát triển du lịch cộng đồng gắn với thúc đẩy tiến bộ, công bằng xã hội. Khai thác hiệu quả tiềm năng, thế mạnh, nguồn lực, đặc trưng của mỗi địa phương, đảm bảo chia sẻ lợi ích hài hòa giữa các bên tham gia, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của người dân.

- Huy động các nguồn lực để phát triển du lịch cộng đồng; ưu tiên bố trí nguồn lực đầu tư phát triển tại các địa bàn trọng điểm, nhiều tiềm năng; lồng ghép với các nội dung thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia về: xây dựng nông thôn mới; phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi; giảm nghèo bền vững.

2. Mục tiêu

a) Mục tiêu tổng quát

- Thống nhất nhận thức, quan điểm, gắn phát triển du lịch cộng đồng với xây dựng nông thôn mới, nâng cao đời sống người dân; đẩy mạnh phong trào xây dựng kinh tế nông thôn, góp phần xóa đói giảm nghèo; hỗ trợ khả năng tiếp cận các nguồn lực, dịch vụ công cho khu vực nông thôn, đặc biệt là vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

- Phát triển sản phẩm, dịch vụ du lịch cộng đồng gắn với trải nghiệm thực tế tại các làng nghề và giá trị văn hoá truyền thống của các dân tộc; hình thành đặc trưng của mỗi địa phương; hình thành cơ chế phối hợp tăng cường quảng bá, xúc tiến thương mại, du lịch, từng bước xây dựng và phát triển thương hiệu du lịch cộng đồng tỉnh Quảng Trị.

- Du lịch cộng đồng trở thành một sản phẩm hoàn chỉnh trong hệ thống sản phẩm du lịch của tỉnh Quảng Trị.

- Nâng cao chất lượng dịch vụ du lịch cộng đồng, tiến tới phát triển du lịch bền vững; bảo tồn, đa dạng hóa ngành nghề cho cộng đồng dân cư tại chỗ, cải thiện sinh kế cho người dân, nhất là vùng đồng bào dân tộc thiểu số miền núi, ven biển.

b) Mục tiêu cụ thể

- Tại các điểm du lịch cộng đồng được công nhận ở Quảng Trị, cơ bản các giá trị, bản sắc văn hóa truyền thống tốt đẹp của các dân tộc được bảo tồn và phát huy; 30% điểm du lịch cộng đồng có đội văn hóa, văn nghệ (câu lạc bộ) truyền thống hoạt động thường xuyên, có chất lượng.

- Có ít nhất 70% chủ cơ sở du lịch cung ứng dịch vụ du lịch cộng đồng được đào tạo, tập huấn về nghiệp vụ quản lý du lịch; 80% lao động du lịch cộng đồng được bồi dưỡng, tập huấn và nâng cao nghiệp vụ, kỹ năng phục vụ khách du lịch, trong đó có ít nhất 50% là lao động nữ; mỗi điểm du lịch cộng đồng có ít nhất 01 người có khả năng giao tiếp được một ngoại ngữ.

- Định kỳ hàng năm tổ chức 3 - 5 lớp tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ liên quan đến du lịch cộng đồng, kỹ năng tiếp đón phục vụ khách du lịch; kỹ năng thuyết minh giới thiệu về sản phẩm du lịch, điểm du lịch; kỹ năng giao tiếp ứng xử văn minh du lịch; truyền dạy văn hóa phi vật thể, sưu tầm, phục dựng, gìn giữ, bảo tồn nghề truyền thống, phát huy văn hóa phi vật thể, bảo tồn lễ hội tại các điểm du lịch cộng đồng; xây dựng, hỗ trợ đầu tư ít nhất 02 điểm đến du lịch cộng đồng tiêu biểu của vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi phục vụ phát triển du lịch cộng đồng.

- Phân đầu mỗi huyện nông thôn mới có tiềm năng du lịch xây dựng ít nhất 01 mô hình chuỗi liên kết du lịch cộng đồng gắn với xây dựng nông thôn mới; có ít nhất 10% làng nghề truyền thống mỗi huyện nông thôn mới có sản phẩm OCOP gắn với phát triển du lịch cộng đồng.

- Phân đầu 80% điểm du lịch cộng đồng được tuyên truyền, quảng bá, có ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động du lịch; tiến tới mục tiêu xây dựng cơ sở dữ liệu và chuẩn hóa bản đồ số các điểm du lịch cộng đồng trên toàn quốc.

- Nghiên cứu, xây dựng các khung định mức về chính sách hỗ trợ cho phát triển du lịch cộng đồng làm cơ sở cho các địa phương áp dụng trên cơ sở nguồn lực của địa phương.

- Từng bước xây dựng cơ sở dữ liệu và bản đồ số các điểm du lịch cộng đồng được công nhận trên toàn quốc.

- Phân đầu đến năm 2030 cơ bản phát triển đồng bộ sản phẩm du lịch cộng đồng tại các địa bàn trọng điểm, tập trung đông khách du lịch.

III. NHIỆM VỤ

1. Nhiệm vụ chung

- Đánh giá thực trạng tình hình phát triển du lịch cộng đồng ở Quảng Trị để phát hiện những vấn đề cần giải quyết trong khôi phục, bảo tồn, phát huy giá trị văn hóa truyền thống; bồi dưỡng, đào tạo cán bộ, người lao động; khảo sát,

đánh giá và đưa ra phương án hỗ trợ cơ sở vật chất, trang thiết bị để người dân triển khai các hoạt động, trong đó ưu tiên đồng bào dân tộc; nghiên cứu, đánh giá để xây dựng căn cứ pháp lý, cơ chế chính sách thu hút đầu tư, khuyến khích phát triển du lịch cộng đồng, cơ chế quản lý, phối hợp giữa các bên liên quan tham gia trong hoạt động du lịch cộng đồng.

- Hàng năm, tổ chức đánh giá các điểm du lịch cộng đồng theo Tiêu chuẩn quốc gia về Du lịch cộng đồng - Yêu cầu về chất lượng dịch vụ (TCVN 13259:2020), phấn đấu có từ 10% - 20% điểm du lịch cộng đồng có mức hài lòng của khách du lịch đạt mức loại khá tốt.

2. Nhiệm vụ cụ thể

2.1. Huy động, lồng ghép chính sách đầu tư, hỗ trợ phát triển du lịch cộng đồng và lồng ghép, sử dụng có hiệu quả các nguồn vốn

- Nghiên cứu, sử dụng hiệu quả nguồn vốn ngân sách cho việc đầu tư hỗ trợ khôi phục, bảo tồn văn hóa truyền thống gắn với phát triển hoạt động du lịch cộng đồng được cụ thể hóa tại Dự án 6: “Bảo tồn, phát huy giá trị văn hóa truyền thống tốt đẹp của các dân tộc thiểu số gắn với phát triển du lịch” thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025 trong Quyết định số 1719/QĐ-TTg ngày 14/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ; Nghị quyết số 12/2022/NQ-HĐND ngày 15/4/2022 của HĐND tỉnh Quảng Trị về Chính sách hỗ trợ phát triển du lịch trên địa bàn tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2022 - 2030.

- Nghiên cứu, sử dụng hiệu quả nguồn vốn ngân sách cho việc cải tạo, nâng cấp và hoàn thiện kết cấu hạ tầng nông thôn, nhất là hệ thống giao thông, hệ thống điện và nước sạch, hạ tầng y tế và chăm sóc sức khỏe, nhà vệ sinh, điểm và bãi đỗ xe, hệ thống chỉ dẫn, chỉ báo, hạ tầng số và kết nối viễn thông, thu gom và xử lý rác thải, nước thải... để hỗ trợ phát triển tại các điểm du lịch cộng đồng trong xây dựng nông thôn mới.

- Nghiên cứu, sử dụng hiệu quả nguồn vốn ngân sách cho việc khai thác phát triển các sản phẩm gắn với giá trị cộng đồng, có nguồn gốc địa phương, đặc sản vùng miền dựa trên các thế mạnh, lợi thế về điều kiện tự nhiên, nguồn nguyên liệu, tri thức và văn hóa bản địa để phát triển sản phẩm, dịch vụ du lịch cộng đồng về Chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP).

- Triển khai thực hiện có hiệu quả các chính sách của tỉnh nhằm hỗ trợ, khuyến khích đầu tư phát triển du lịch cộng đồng (Nghị quyết số 12/2022/NQ-HĐND ngày 15/4/2022 của HĐND tỉnh về Chính sách hỗ trợ phát triển du lịch trên địa bàn tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2022 – 2030; Kế hoạch số 210/KH-UBND ngày 02/12/2022 của UBND tỉnh về Thực hiện Chương trình phát triển du lịch nông thôn trong xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2022 – 2025 trên địa bàn tỉnh Quảng Trị).

- Tăng cường hướng dẫn, tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc cho các nhà đầu tư trong quá trình đề xuất, thực hiện các dự án du lịch cộng đồng.

2.2. Quy hoạch, đầu tư hạ tầng và cơ sở vật chất kỹ thuật cho phát triển du lịch cộng đồng

- Tổ chức quy hoạch không gian các điểm du lịch cộng đồng.
- Xây dựng kế hoạch và chương trình hành động dài hạn đối với việc đầu tư nâng cấp cơ sở vật chất điểm du lịch cộng đồng theo hướng bền vững, giữ gìn cảnh quan, môi trường; đầu tư hạ tầng cho khu vực được lựa chọn; đề xuất và xây dựng cơ chế, chính sách cụ thể để khuyến khích người dân tham gia phát triển cơ sở vật chất kỹ thuật dịch vụ du lịch cộng đồng.
- Ưu tiên nguồn vốn của các Chương trình mục tiêu quốc gia cho phát triển cơ sở hạ tầng; nâng cấp hạ tầng cho các điểm du lịch cộng đồng có tiềm năng đón khách du lịch; đầu tư cơ sở vật chất kỹ thuật, hạ tầng du lịch liên thông kết nối tới tận điểm du lịch cộng đồng đã được lựa chọn, như hệ thống đường, hệ thống đèn chiếu sáng, bãi đỗ xe, biển chỉ dẫn, công nghệ thông tin, wifi, điểm đón tiếp, điểm sinh hoạt văn hóa cộng đồng, điểm trưng bày giới thiệu và bán các sản phẩm đặc sản của địa phương, cơ sở tín ngưỡng, tôn giáo, điểm dịch vụ, tham quan, trải nghiệm, vui chơi giải trí công cộng,... phục vụ phát triển du lịch cộng đồng.
- Huy động đồng bộ các nguồn lực để hỗ trợ nguồn vốn mỗi ban đầu cho các hộ gia đình, các thành viên trong cộng đồng để tạo cơ sở vật chất nhằm phát triển du lịch cộng đồng.

2.3. Phát triển thị trường, đẩy mạnh xúc tiến quảng bá, liên kết phát triển sản phẩm

- Tuyên truyền, nâng cao nhận thức của các cấp, các ngành và cộng đồng dân cư về phát triển du lịch cộng đồng.
- Tập trung xây dựng sản phẩm du lịch cộng đồng đặc sắc, hấp dẫn đáp ứng nhu cầu, thị hiếu của khách du lịch.
- Hướng dẫn, hỗ trợ cộng đồng chủ động xây dựng cơ sở dữ liệu xúc tiến du lịch, thực hiện giới thiệu, quảng bá hiệu quả sản phẩm du lịch cộng đồng tới thị trường nội địa và quốc tế trọng điểm, tiềm năng.
- Xây dựng quy chế hoạt động trong mô hình du lịch cộng đồng, xây dựng cơ chế phối hợp và chia sẻ lợi ích giữa các bên liên quan như: Chính quyền địa phương, doanh nghiệp du lịch, chuyên gia tư vấn và cộng đồng làm du lịch để đảm bảo phát triển du lịch cộng đồng bền vững; tổ chức xúc tiến, thu hút nguồn lực đầu tư phát triển du lịch cộng đồng, từng bước phát triển thương hiệu du lịch cộng đồng của địa phương.
- Hỗ trợ kết nối và thu hút khách du lịch, thúc đẩy ứng dụng chuyển đổi số, công nghệ thông minh, tích hợp được hình thức giao dịch thương mại điện tử trong phát triển sản phẩm du lịch cộng đồng; tổ chức các chương trình, hội thảo, tọa đàm, diễn đàn, hội chợ triển lãm kết nối các bên liên quan, các doanh nghiệp, nhà đầu tư, thị trường khách tới các điểm du lịch cộng đồng.
- Đề xuất, lựa chọn điểm du lịch cộng đồng tham gia Giải thưởng du lịch ASEAN.

2.4. Bảo tồn và phát triển giá trị văn hóa nhằm phát triển du lịch cộng đồng

- Tuyên truyền, vận động các hộ gia đình tham gia làm du lịch cộng đồng trên cơ sở giữ gìn truyền thống gia đình, dòng tộc và khai thác truyền thống văn hóa của địa phương.

- Hỗ trợ bảo tồn, khôi phục văn hóa truyền thống, đặc biệt là văn hóa của đồng bào dân tộc Vân Kiều – Pa cô; phát triển làng nghề gắn với giá trị văn hoá truyền thống của địa phương để phát triển du lịch cộng đồng; nghiên cứu và lựa chọn các giá trị văn hóa của đồng bào dân tộc để phát triển sản phẩm du lịch gắn với xây dựng và bảo tồn môi trường văn hóa điểm đến.

- Phát triển du lịch cộng đồng gắn với văn hóa của người dân bản địa và vì cuộc sống của người dân, có sự tham gia của người dân địa phương; có chính sách quan tâm của nhà nước để tuyên truyền, vận động các hộ gia đình tham gia làm du lịch cộng đồng.

- Xây dựng nếp sống văn hóa, các tiêu chí phù hợp về tổ chức, giao tiếp, ứng xử khi phục vụ du khách, quy tắc ứng xử của khách với người dân địa phương, phổ biến rộng rãi tới người dân và khách đến du lịch tại cộng đồng.

- Xây dựng đồng bộ cơ chế, chính sách bảo tồn, phát triển văn hóa phù hợp để khuyến khích các doanh nghiệp, tổ chức, gia đình, cá nhân tham gia hoạt động du lịch cộng đồng phù hợp với nhu cầu của du khách; đảm bảo bảo tồn và phát huy những giá trị văn hóa truyền thống của địa phương, tạo môi trường văn hóa lành mạnh tại các điểm du lịch cộng đồng.

- Xây dựng hình ảnh điểm đến du lịch cộng đồng gắn với các giá trị văn hóa của địa phương; xây dựng sản phẩm du lịch đặc thù dựa trên các thế mạnh về du lịch văn hóa - lịch sử - tâm linh kết hợp du lịch sinh thái và những đặc trưng văn hóa bản địa tại các địa phương.

2.5. Đào tạo, bồi dưỡng và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực cộng đồng, quản lý

- Tổ chức đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng nâng cao kiến thức và kỹ năng về chuyên môn, nghiệp vụ để thực hiện tốt công tác tổ chức, quản lý và khai thác điểm đến; kiến thức thị trường; ngoại ngữ; bảo vệ tài nguyên và môi trường du lịch; xây dựng mô hình quản lý điểm du lịch cộng đồng.

- Tổ chức các lớp tập huấn và các khóa đào tạo ngắn hạn về kỹ năng phục vụ khách du lịch: kỹ năng đón tiếp và phục vụ khách du lịch, kỹ năng chế biến món ăn, nghiệp vụ lưu trú, nghiệp vụ nhà hàng, lễ tân,...; chú trọng đào tạo tại chỗ, thực hành và đào tạo lại; chú trọng tổ chức khảo sát thực tế trao đổi kinh nghiệm với các địa phương đã triển khai thành công hoạt động du lịch cộng đồng.

- Xây dựng bộ quy tắc ứng xử tại các điểm du lịch cộng đồng dựa trên cơ sở Bộ quy tắc ứng xử văn minh du lịch theo Quyết định số 718/QĐ-BVHTTDL ngày 02 tháng 03 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch để

đảm bảo trách nhiệm của các bên tham gia, bộ quy tắc ứng xử đối với khách du lịch và những người cung cấp dịch vụ lưu trú, cung cấp thức ăn và đồ uống, tổ chức tour du lịch, hướng dẫn viên... tại các điểm du lịch cộng đồng.

- Phổ biến, áp dụng Tiêu chuẩn quốc gia TCVN 13259:2020 Du lịch cộng đồng - Yêu cầu về chất lượng dịch vụ được Bộ Khoa học và Công nghệ công bố tại Quyết định số 3941/QĐ-BKHCN ngày 31/12/2020 và Tiêu chuẩn du lịch cộng đồng ASEAN.

- Khuyến khích các thành viên trong cộng đồng nâng cao năng lực chuyên môn, học nghề và học lên cao.

g) Bảo vệ tài nguyên và môi trường

- Phát triển các sản phẩm sinh thái, sản phẩm hữu cơ, sản phẩm sạch để phục vụ khách du lịch; tuyên truyền vận động người dân và khách du lịch nâng cao ý thức bảo vệ môi trường theo nguyên tắc du lịch có trách nhiệm với cộng đồng xã hội.

- Tăng cường kiểm tra, rà soát, thực hiện chương trình bảo vệ môi trường và quản lý tài nguyên; tuân thủ các quy tắc, nguyên tắc phòng tránh, giảm thiểu, tái sử dụng và cải tiến các sản phẩm ảnh hưởng đến môi trường tự nhiên, văn hóa và xã hội tại các điểm du lịch cộng đồng.

- Khai thác hợp lý tài nguyên thiên nhiên, tổ chức cho khách du lịch tham gia các hoạt động có lợi cho sức khỏe, khuyến khích sử dụng nguyên liệu thiên nhiên sẵn có tại địa phương như: hoạt động tắm/ngâm chân lá thuốc, tắm khoáng, sản vật địa phương... các hoạt động thể thao dựa vào thiên nhiên như: trekking, chèo thuyền kayak, chèo bè mảng, câu cá, đi xe đạp, lặn biển... gắn với phát triển du lịch cộng đồng.

- Nâng cao ý thức chấp hành quy định về bảo vệ môi trường, cập nhật thông tin tài liệu liên quan đến bảo vệ môi trường tự nhiên và xã hội; tăng cường bồi dưỡng chuyên sâu cho cộng đồng về từng lĩnh vực liên quan đến công tác bảo vệ môi trường; tăng cường phối hợp giữa các ngành, các cấp, tổ chức, doanh nghiệp và cộng đồng địa phương liên quan đến công tác bảo vệ môi trường tại điểm du lịch cộng đồng.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí thực hiện Kế hoạch từ nguồn ngân sách nhà nước cấp cho các Chương trình mục tiêu quốc gia, từ nguồn kinh phí triển khai thực hiện Nghị quyết số 12/2022/NQ-HĐND tỉnh ngày 15/4/2022 của HĐND tỉnh Quảng Trị về Chính sách hỗ trợ phát triển du lịch trên địa bàn tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2022 – 2030, nguồn tài trợ và các nguồn vốn hợp pháp khác.

2. Khuyến khích việc xã hội hóa, huy động các nguồn kinh phí hợp pháp ngoài ngân sách nhà nước để thực hiện Kế hoạch theo quy định của pháp luật.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

- Theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra công tác tổ chức thực hiện ở các địa phương, tổng hợp báo cáo tình hình và định kỳ hàng năm tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch, báo cáo UBND tỉnh.

- Thực hiện có hiệu quả các cơ chế, chính sách thuộc lĩnh vực phụ trách có liên quan đến phát triển du lịch cộng đồng.

- Tham mưu, phối hợp với các Sở, ngành liên quan nghiên cứu, rà soát, kiến nghị, đề xuất cơ quan có thẩm quyền điều chỉnh, bổ sung, ban hành cơ chế, chính sách, văn bản quy phạm pháp luật quản lý, ưu đãi, hỗ trợ, khuyến khích phát triển du lịch cộng đồng.

- Tham mưu, phối hợp với các Sở, ngành, địa phương, doanh nghiệp xây dựng triển khai các chương trình mục tiêu quốc gia để hỗ trợ phát triển du lịch cộng đồng; xây dựng và thực hiện chiến dịch truyền thông, quảng bá xúc tiến du lịch cộng đồng hướng đến các thị trường mục tiêu của du lịch Việt Nam.

- Phối hợp với Sở Xây dựng hướng dẫn các địa phương bổ sung quy hoạch các điểm du lịch cộng đồng vào quy hoạch tỉnh giai đoạn 2021 – 2030, tầm nhìn 2045 và quy hoạch cấp huyện.

- Hướng dẫn các địa phương triển khai thực hiện công nhận tiêu chuẩn quốc gia về du lịch cộng đồng.

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan thuộc Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch xây dựng các chương trình đào tạo, nghiên cứu thị trường, các chương trình xúc tiến, quảng bá du lịch cộng đồng tỉnh Quảng Trị nhằm thực hiện có hiệu quả nội dung của Đề án.

- Phối hợp với các Sở, ngành, địa phương tổ chức các chương trình đào tạo phát triển du lịch cộng đồng tại một số địa bàn trọng điểm du lịch, phù hợp với điều kiện thực tiễn của địa phương.

2. Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn

- Chủ trì, phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch xây dựng, lồng ghép nhiệm vụ phát triển du lịch cộng đồng vào Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới từ nay đến năm 2030.

- Chủ động tích cực phối hợp với các Sở, ngành, địa phương triển khai thực hiện quả Chương trình phát triển du lịch nông thôn trong xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 – 2025 và giai đoạn tiếp theo.

3. Sở Kế hoạch và Đầu tư

Chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn, Ban Dân tộc tỉnh tham mưu UBND tỉnh lồng ghép nguồn vốn đầu tư công ngân sách trung ương, ngân sách tỉnh thông qua các chương trình, kế hoạch, đề án để tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch

4. Sở Tài chính

Căn cứ khả năng cân đối ngân sách, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, tham mưu cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí từ nguồn vốn các Chương trình mục tiêu quốc gia, các Chương trình Đề án, Nghị quyết của Hội đồng nhân dân

tỉnh có liên quan thuộc nhiệm vụ chi thường xuyên để thực hiện Kế hoạch theo phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành

5. Sở Công Thương

Phối hợp với các Sở, ngành hướng dẫn các địa phương xây dựng sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu gắn với phát triển du lịch cộng đồng. Hỗ trợ quảng bá các sản phẩm du lịch cộng đồng thông qua các chương trình xúc tiến thương mại ở trong và ngoài nước.

6. Sở Tài nguyên và Môi trường

Thẩm định quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất của các địa phương có đề án phát triển du lịch cộng đồng theo quy định, đảm bảo phát triển môi trường bền vững; hướng dẫn việc giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất theo quy định của pháp luật.

7. Sở Xây dựng

Hướng dẫn, phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, UBND các huyện, thị xã, thành phố tổ chức nghiên cứu, quy hoạch không gian cho phát triển du lịch cộng đồng; lồng ghép nội dung về quy hoạch du lịch cộng đồng, xác định không gian phù hợp phát triển du lịch cộng đồng để đưa vào các đồ án quy hoạch xây dựng trên địa bàn các huyện, thị xã, thành phố.

8. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Sở Giáo dục và Đào tạo

Phối hợp Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các địa phương, các đơn vị liên quan tham mưu ban hành chính sách hỗ trợ người dân, doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân trong lĩnh vực đào tạo nguồn nhân lực, giáo dục nghề nghiệp tham gia phát triển du lịch cộng đồng trong giai đoạn 2025-2030 sau khi có chủ trương, chính sách cấp có thẩm quyền.

9. Chi nhánh Ngân hàng Nhà nước Việt Nam tỉnh Quảng Trị

Chủ trì, chỉ đạo các đơn vị trực thuộc phối hợp với các địa phương thực hiện các chính sách hỗ trợ vay vốn nhằm thúc đẩy phát triển du lịch cộng đồng trong giai đoạn 2024-2030.

10. Ban Dân tộc tỉnh

Phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch bố trí, lồng ghép nguồn kinh phí hỗ trợ phát triển du lịch cộng đồng thông qua việc triển khai Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2024-2030.

11. Sở Thông tin và Truyền thông

Chủ trì, hướng dẫn các cơ quan báo chí, thông tin đại chúng, hệ thống thông tin cơ sở trên địa bàn tăng thời lượng tuyên truyền sâu rộng Đề án phát triển du lịch cộng đồng đến các doanh nghiệp, tổ chức, hộ gia đình, cá nhân trong và ngoài tỉnh.

12. Đề nghị Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội.

Tăng cường tuyên truyền, vận động, hướng dẫn, hỗ trợ hội viên, đoàn viên và Nhân dân tích cực hưởng ứng tham gia phát triển du lịch cộng đồng tại địa phương; phối hợp với các cơ quan liên quan triển khai thực hiện, kiểm tra, giám sát việc thực hiện Đề án trên địa bàn tỉnh.

13. Hiệp hội Du lịch tỉnh

Phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, UBND các huyện, thị xã, thành phố trong quá trình triển khai thực hiện Kế hoạch; nhất là xây dựng sản phẩm du lịch, kết nối tour tuyến đưa khách du lịch đến tham quan, trải nghiệm.

14. Trung tâm Xúc tiến Đầu tư, Thương mại và Du lịch tỉnh

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức, thay đổi tư duy của người dân, doanh nghiệp về phát triển du lịch cộng đồng phát triển bền vững.

- Tổ chức các lớp tập huấn, các khóa đào tạo ngắn hạn về kỹ năng nghề và kỹ năng mềm phục vụ khách du lịch cho cộng đồng dân cư theo hướng chuyên nghiệp, bền vững, thân thiện.

- Hỗ trợ xây dựng các điểm trưng bày, giới thiệu và bán sản phẩm nông nghiệp, sản phẩm làng nghề truyền thống, đồ thủ công, đồ lưu niệm,... đạt tiêu chuẩn phục vụ khách du lịch.

- Xây dựng các ấn phẩm, video clip giới thiệu về các điểm du lịch cộng đồng trên địa bàn tỉnh để tuyên truyền, quảng bá tại các hội chợ, triển lãm trong và ngoài nước. Tổ chức các hoạt động liên kết du lịch các vùng, miền; Tổ chức các chương trình khảo sát, kết nối sản phẩm du lịch cộng đồng.

- Tổ chức khảo sát thực tế, trao đổi thông tin, chia sẻ kinh nghiệm với các địa phương đã triển khai thành công hoạt động du lịch cộng đồng.

15. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố

- Xây dựng chương trình, kế hoạch triển khai thực hiện Kế hoạch phù hợp tình hình thực tế của địa phương.

- Rà soát nguồn tài nguyên du lịch và các nguồn lực, điều kiện để phát triển du lịch cộng đồng tại địa phương, tiến hành nghiên cứu, rà soát, lựa chọn địa điểm có tiềm năng phát triển du lịch cộng đồng, phù hợp với định hướng phát triển du lịch cộng đồng của tỉnh và đáp ứng nhu cầu của khách du lịch.

- Phối hợp với các sở, ngành và liên kết các địa phương trong tỉnh lựa chọn, định hướng nội dung phát triển du lịch cộng đồng, chú trọng sản phẩm du lịch mang giá trị văn hóa sâu sắc, là lợi thế của địa phương, tạo điểm nhấn và khác biệt, hạn chế trùng lặp giữa các địa phương.

- Xây dựng các chương trình quảng bá, truyền thông, xúc tiến du lịch nhằm tuyên truyền, giới thiệu các điểm đến du lịch cộng đồng tại địa phương.

- Xây dựng kế hoạch tập huấn, bồi dưỡng, phổ biến, hướng dẫn nâng cao kiến thức và kỹ năng về chuyên môn nghiệp vụ; tổ chức chương trình học tập, trao đổi kinh nghiệm cho chính quyền địa phương và cộng đồng dân cư tại các điểm đến du lịch cộng đồng.

- Tổ chức thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm của các tổ chức, cá nhân trong hoạt động du lịch cộng đồng trên địa bàn; Xây dựng phương án quản lý rủi ro, ứng phó với các tình huống, sự cố khi tổ chức các hoạt động du lịch cộng đồng.

- Tận dụng, lồng ghép nguồn ngân sách của tỉnh thông qua các chương trình, kế hoạch, đề án và bố trí nguồn kinh phí phù hợp của địa phương để tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch.

- Hàng năm báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch về Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện Đề án phát triển du lịch cộng đồng trên địa bàn tỉnh Quảng Trị. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có những khó khăn, vướng mắc, phát sinh, kịp thời có báo cáo, phản ánh bằng văn bản, gửi Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tổng hợp, đề xuất, trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét./.

Nơi nhận:

- Bộ VH,TT&DL (B/c);
- Thường trực Tỉnh ủy (B/c);
- Thường trực HĐND tỉnh (B/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Cục Du lịch Quốc gia Việt Nam;
- Ủy ban MTTQVN tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- Hiệp hội Du lịch tỉnh;
- Trung tâm XTĐTTM tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- CVP, PVP;
- Lưu: VT, KGVX.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Hoàng Nam

Phụ lục
PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ THỰC HIỆN CÁC NỘI DUNG TRỌNG TÂM
CỦA KẾ HOẠCH GIAI ĐOẠN 2024 - 2030

(Kèm theo Kế hoạch số: /KH-UBND ngày tháng năm 2025
của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Trị)

TT	Nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện/hoàn thành
1	Triển khai Kế hoạch thực hiện Đề án	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Các Sở, ngành, đơn vị liên quan, UBND các huyện, thị xã, thành phố	2024 - 2030
2	Tổ chức công nhận điểm du lịch cộng đồng trên địa bàn các huyện, thị xã, thành phố; đề xuất điểm du lịch cộng đồng tham gia Giải thưởng Du lịch ASEAN	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Các Sở, ngành, đơn vị liên quan, UBND các huyện, thị xã, thành phố	Hàng năm
3	Xây dựng chương trình, kế hoạch triển khai thực hiện Kế hoạch thực hiện Đề án Phát triển du lịch cộng đồng trên địa bàn tỉnh Quảng Trị	UBND các huyện, thị xã, thành phố	Các Sở, ngành, đơn vị liên quan	2024 - 2025
4	Tổ chức quy hoạch không gian các điểm du lịch cộng đồng đưa vào các đồ án quy hoạch xây dựng	UBND các huyện, thị xã, thành phố	Sở Xây dựng; Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	2024 - 2030
5	Hướng dẫn các địa phương trong việc giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất tạo điều kiện phát triển du lịch cộng đồng	Sở Tài nguyên và Môi trường	UBND các huyện, thị xã, thành phố	2024 - 2030
6	Rà soát, lựa chọn các điểm du lịch có tiềm năng để ưu tiên bố trí nguồn lực, đầu tư cơ sở hạ tầng, hỗ trợ trang thiết bị hình thành điểm du lịch cộng đồng theo tiêu	UBND các huyện, thị xã, thành phố	Các Sở, ngành, đơn vị liên quan	2024 - 2030

TT	Nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện/hoàn thành
	chuẩn.			
7	Xây dựng các hoạt động tham quan du lịch, lễ hội, văn hóa, làng nghề, các hoạt động thể dục, thể thao giải trí, mạo hiểm và các hoạt động thể thao khác phục vụ khách du lịch gắn với phát triển du lịch cộng đồng	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Các Sở, ngành, đơn vị liên quan, UBND các huyện, thị xã, thành phố	2024-2030
8	Hỗ trợ xây dựng các sản phẩm nông nghiệp, sản phẩm làng nghề, các mô hình nông nghiệp sạch, công nghệ cao gắn với phát triển du lịch cộng đồng	Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn; UBND các huyện, thị xã, thành phố	Các Sở, ngành, đơn vị liên quan	2024-2030
9	Hỗ trợ xây dựng các điểm trưng bày, giới thiệu và bán sản phẩm nông nghiệp, sản phẩm làng nghề truyền thống, đồ thủ công, đồ lưu niệm,... đạt tiêu chuẩn phục vụ khách du lịch.	Sở Công thương, Trung tâm Xúc tiến Đầu tư, Thương mại và Du lịch tỉnh	Các Sở, ngành, đơn vị liên quan	2024-2030
10	Tổ chức đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng nâng cao kiến thức và kỹ năng về chuyên môn, nghiệp vụ cho các tổ chức, cá nhân tham gia phát triển du lịch cộng đồng	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Sở Lao động, Thương binh và Xã hội; Ban Dân tộc; Trung tâm Xúc tiến Đầu tư, Thương mại và Du lịch tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố	Các Sở, ngành, đơn vị liên quan	2024-2030
11	Xây dựng kế hoạch và thực hiện chiến dịch	Trung tâm Xúc tiến Đầu	Các Sở, ngành, đơn vị	2024-2030

TT	Nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện/hoàn thành
	truyền thông, quảng bá xúc tiến du lịch cộng đồng hướng đến các thị trường mục tiêu của du lịch Việt Nam	tư, Thương mại và Du lịch tỉnh	liên quan, UBND các huyện, thị xã, thành phố	
12	Hỗ trợ kết nối tour, tuyến du lịch đến các điểm du lịch cộng đồng	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Hiệp hội du lịch tỉnh; Trung tâm Xúc tiến Đầu tư, Thương mại và Du lịch tỉnh	UBND các huyện, thị xã, thành phố	2024-2030